

UBND TỈNH AN GIANG
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XỔ SỐ KIẾN THIẾT

Số: 109 /HSYC-XS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Giang, ngày 13 tháng 3 năm 2019

**HƯỚNG DẪN HỒ SƠ YÊU CẦU
THAM GIA CHÀO GIÁ CẠNH TRANH MUA GIẤY VUN NĂM 2019**

**Công ty TNHH Một Thành Viên
Xổ Số Kiến Thiết An Giang
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Lắm



MỤC LỤC

Từ ngữ viết tắt	3
A. Chỉ dẫn	4
B. Tiêu chuẩn đánh giá	8
C. Biểu mẫu	9
Mẫu số 1. Đơn chào giá	9
Mẫu số 2. Biểu chào giá.....	10
D. Mẫu hợp đồng.....	11



Hồ sơ yêu cầu chào giá.

Hồ sơ đề xuất.

Luật Đầu giá tài sản số: 01/2016/QH14 được Quốc
hội ban hành ngày 17/11/2016.

Luật Thương mại số: 36/2005/QH11 được Quốc hội ban hành ngày 14/6/2005.

Đồng Việt Nam.



A. CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NGƯỜI THAM GIA CHÀO GIÁ

Mục 1. Nội dung chào giá cạnh tranh

Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang mời các đơn vị có nhu cầu kinh doanh, chế biến giấy vụn tham dự chào giá gói **“Bán giấy vụn năm 2019”**.

Mục 2. Phạm vi cung cấp

Phạm vi cung cấp bao gồm:

- Sản phẩm: giấy vụn (Vé xổ số Kiến thiết An Giang đã vô hiệu hóa hết thời hạn lưu trữ và phần cùi vé số).

- **Số lượng:**

+ Loại giấy Couché matt đã qua in ấn, phần giấy có mộc được cắt ra và phần cùi vé số. **Số lượng khoảng 110 tấn, từ kỳ vé 3K1 năm 2019 đến kỳ vé 2K4 năm 2020.**

+ Loại giấy bóng (nhiều loại giấy) có phun lớp UV hoặc tráng lớp PE (toàn phần), đã qua in ấn, phần giấy có mộc được cắt ra (bao gồm cả vé thanh huỷ ngoài tỉnh). **Số lượng khoảng 30 tấn.**

- Tại địa chỉ: **Số 64C Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.**

Mục 3. Thời hạn giao hàng hóa

Theo thực tế của từng kỳ, từng đợt cách nhau **khoảng 30 ngày**, mỗi đợt giao giấy vụn **của 01 tháng vé số đã huỷ (số lượng khoảng từ 14 tấn đến 16 tấn)**, giao vào các ngày từ thứ Hai đến thứ Tư của tuần giữa tháng, trong giờ làm việc của bên mời chào giá cạnh tranh (sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ).

Mục 4. Nội dung của HSDX

1. HSDX cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa bên mời chào giá cạnh tranh và đơn vị tham gia chào giá liên quan đến việc chào giá cạnh tranh phải được viết bằng tiếng Việt.

2. HSDX do bên chào giá chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:

- Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà tham gia chào giá cạnh tranh (giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh).

- Giấy uỷ quyền cho cá nhân người làm đại diện tham gia chào giá cạnh tranh (nếu là công ty, xí nghiệp).

- Đơn chào giá theo Mẫu số 1 Phần C.

- Biểu giá chào theo Mẫu số 2 Phần C.

- Bảo đảm dự chào giá cạnh tranh: Để bảo đảm chào giá cạnh tranh, người tham gia phải thế chấp tiền bằng các hình thức: chuyển khoản hoặc nộp tiền mặt vào tài khoản của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang (Số tài khoản:

6700211000031 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn – Chi nhánh An Giang)

- Số tiền bảo đảm dự chào giá cạnh tranh là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

- Đơn vị mua được giấy vụn chào giá cạnh tranh là đơn vị trả giá cao nhất so với giá khởi điểm, có Hồ sơ chào giá hợp lệ và có nộp tiền bảo đảm tham gia chào giá. Đơn vị trúng chào giá sẽ ký hợp đồng với Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang và được chuyển số tiền bảo đảm dự chào giá cạnh tranh sang hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng, (nếu chưa đủ 3% giá trị hợp đồng thì nộp thêm cho đủ tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng).

- Đơn vị nào không trúng chào giá thì Công ty sẽ thông báo và trả lại số tiền dự chào giá cạnh tranh.

Mục 5. Đơn chào giá

Đơn chào giá được ghi đầy đủ theo Mẫu số 1 Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của bên tham gia chào giá cạnh tranh.

Mục 6. Giá đề xuất

1. Giá chào đề xuất là giá do người tham gia chào giá nêu trong đơn chào giá. Giá chào phải bao gồm thuế GTGT. Giá chào được chào bằng đồng tiền Việt Nam (VND).

2. Biểu giá chào phải được ghi đầy đủ theo Mẫu số 2 Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp.

Mục 7. Thời gian có hiệu lực của HSDX

Thời gian có hiệu lực của HSDX là 30 ngày, kể từ thời điểm **hết hạn nộp HSDX là 8 giờ ngày 26/3/2019, đến hết ngày 25/4/2019.**

Mục 8. Chuẩn bị và nộp HSDX

1. HSDX do đơn vị tham gia chào giá cạnh tranh chuẩn bị phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục và đóng dấu giáp lai các trang (trong trường hợp có nhiều trang giấy). Đơn chào giá, biểu giá chào, thư giảm giá (nếu có) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSDX (nếu có) phải được đại diện hợp pháp của đơn vị tham gia chào giá ký và đóng dấu (nếu có). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn chào giá) ở bên cạnh và được đóng dấu (nếu có).

2. Đơn vị tham gia chào giá nộp HSDX đến bên mời chào giá cạnh tranh bằng cách gửi trực tiếp, hoặc gửi qua đường bưu điện trước thời điểm **hết hạn nộp HSDX là 8 giờ ngày 26/3/2019.**

Mục 9. Làm rõ HSDX

1. Trong quá trình đánh giá HSDX, bên mời dự chào giá cạnh tranh có thể yêu cầu bên tham gia dự chào giá cạnh tranh làm rõ nội dung của HSDX (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSDX thiếu tài liệu theo yêu cầu của HSYC với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSDX đã nộp, không thay đổi giá chào.



2. Việc làm rõ HSDX được thực hiện giữa bên mời chào giá cạnh tranh và đơn vị tham gia chào giá cạnh tranh có HSDX cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (bên mời chào giá cạnh tranh mời đơn vị tham gia chào giá cạnh tranh đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (bên mời chào giá cạnh tranh gửi văn bản yêu cầu làm rõ và đơn vị tham gia chào giá cạnh tranh phải trả lời bằng văn bản). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của đơn vị tham gia chào hàng cạnh tranh. Nội dung làm rõ HSDX thể hiện bằng văn bản được bên mời chào giá cạnh tranh bảo quản như một phần của HSDX. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà bên mời chào giá cạnh tranh không nhận được văn bản làm rõ hoặc đơn vị tham gia chào giá cạnh tranh có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của bên mời chào giá cạnh tranh thì bên mời chào giá cạnh tranh xem xét, xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Mục 10. Đánh giá các HSDX

Việc đánh giá HSDX được thực hiện theo trình tự như sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ của HSDX, bao gồm:

a) Tư cách hợp lệ của đơn vị tham gia chào giá theo quy định tại khoản 2 Mục 4 Phần này;

b) Thời gian và chữ ký hợp lệ trong các tài liệu như đơn chào giá, biểu chào giá, thỏa thuận liên doanh (nếu có);

c) Hiệu lực của HSDX theo quy định tại Mục 7 Phần này.

HSDX của đơn vị chào giá sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu như không đáp ứng một trong các nội dung nói trên.

2. So sánh giá chào:

a) Bên mời chào giá cạnh tranh tiến hành việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (nếu có).

b) Bên mời chào giá cạnh tranh so sánh giá chào của các HSDX, Hồ sơ có giá chào cao nhất được xếp thứ nhất.

Mục 11. Điều kiện đối với đơn vị được đề nghị trúng giá chào.

Đơn vị được đề nghị trúng giá chào khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSDX hợp lệ và đáp ứng yêu cầu trong HSYC;

- Không có tên trong hai hoặc nhiều HSDX với tư cách là nhà tham gia chào giá cạnh tranh chính và không vi phạm các hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật về chào giá cạnh tranh;

- Có giá chào **cao nhất so với giá khởi điểm** sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch.

Mục 12. Thông báo kết quả chào giá

Bên mời chào giá cạnh tranh thông báo kết quả chào giá bằng văn bản cho tất cả các đơn vị tham gia nộp HSDX sau khi có Quyết định phê duyệt kết quả chào giá cạnh

tranh. Đối với đơn vị trúng giá chào phải ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.

Mục 13. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Bên mời chào giá cạnh tranh tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng với đơn vị trúng giá chào để cùng nhau ký kết hợp đồng.

Mục 14. Kiến nghị trong chào giá

- Đơn vị tham gia chào giá cạnh tranh có quyền kiến nghị về kết quả chào giá cạnh tranh và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định tại **khoản 1. Điều 6. và khoản 1. Điều 7.** của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và **Điều 188: Nguyên tắc đấu giá** của Luật Thương mại 2005.

- Địa chỉ nhận đơn kiến nghị của bên mời chào giá cạnh tranh: Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang, fax 0296.3853320, điện thoại 0296.3856193 – 0296.3857904, trong thời gian có hiệu lực của HSĐX.

Mục 15. Xử lý vi phạm

- Trường hợp đơn vị tham gia chào giá có các hành vi vi phạm pháp luật về chào giá cạnh tranh thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý căn cứ theo quy định của Luật thương mại 2005, Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và các quy định pháp luật khác liên quan.

- Đơn vị tham gia chào giá cạnh tranh không được nhận lại số tiền bảo đảm dự chào giá cạnh tranh trong các trường hợp sau đây:

+ Rút hồ sơ dự chào giá cạnh tranh sau khi kết thúc nhận hồ sơ mà Hồ sơ dự chào giá cạnh tranh vẫn còn hiệu lực.

+ Trong thời hạn 10 ngày (mười ngày) kể từ khi nhận được thông báo trúng chào giá của bên mời chào giá cạnh tranh mà không tiến hành hoặc từ chối tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng hoặc đã thương thảo, hoàn thiện hợp đồng xong nhưng từ chối ký hợp đồng mà không có lý do chính đáng.



B. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

Bước 1: Đánh giá sơ bộ.

- Đơn vị tham gia chào giá cạnh tranh phải có các giấy tờ sau:
- + Đơn chào giá (Mẫu số 1), Biểu chào giá (Mẫu số 2) phần C.
- + Văn bản chứng minh tính pháp lý của đơn vị tham gia chào giá cạnh tranh (Giấy đăng ký kinh doanh); Giấy uỷ quyền (nếu đơn vị uỷ quyền cho cá nhân tham gia đấu giá).
- + Nộp tiền bảo đảm dự chào giá cạnh tranh.
- Các hồ sơ dự chào giá cạnh tranh không hợp lệ, không đáp ứng được yêu cầu của Hồ sơ mời chào giá sẽ bị loại.

Bước 2: Xếp hạng hồ sơ dựa theo các yếu tố sau đây:

Các đơn vị đáp ứng yêu cầu của Hồ sơ mời chào giá: **đạt yêu cầu về giá dự chào (không thấp hơn giá khởi điểm); có hồ sơ hợp lệ; có năng lực, kinh nghiệm, uy tín, ... sẽ được xem xét và chọn đơn vị nào có giá chào cao nhất là đơn vị đó trúng giá chào cạnh tranh.**

C. BIỂU MẪU

Mẫu số 1

ĐƠN CHÀO GIÁ MUA GIẤY VUN

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: **Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [*Ghi tên người (đơn vị) tham gia chào giá cạnh tranh*], cam kết thực hiện gói chào giá cạnh tranh “Bán giấy vun năm 2019” của công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang, theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền mua là ____ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ*], cùng với Biểu chào giá kèm theo.

Nếu hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết thực hiện theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày [*Ghi số ngày*], kể từ ____ giờ ____, ngày ____ tháng ____ năm ____ [*Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đề xuất*].

Đại diện hợp pháp của nhà tham gia chào giá

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]



BIỂU CHÀO GIÁ

TT	Tên hàng hóa	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (không bao gồm chi phí vận chuyển, bốc xếp)	Thành tiền (VND)
(1)	(2)	(5)	(6)	(7)	(8) =(5) x (7)
1	- Loại giấy Couché matt đã qua in ấn, phần giấy có mặt được cắt ra và phần cùi vé số.	110.000	Kg		
2	- Loại giấy bóng có tráng lớp PE hoặc phun lớp UV (toàn phần), đã qua in ấn, phần giấy có mặt được cắt ra (bao gồm cả vé thanh hủy ngoài tỉnh).	30.000	Kg		
Cộng					
Thuế 10%					
Tổng cộng					

***Ghi chú: Chi phí vận chuyển, bốc xếp do bên dự chào giá cạnh tranh chịu.**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

D. MẪU HỢP ĐỒNG

UBND TỈNH AN GIANG
CTY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XỔ SỐ KIẾN THIẾT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /HĐ-XS

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Quyết định số:/QĐ-XS, ngày của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang, về việc phê duyệt kết quả chào giá cạnh tranh “**Bán giấy vụn năm 2019**”, mở ngày và Thông báo kết quả công nhận đơn vị trúng chào giá cạnh tranh số/TB-XS, ngày của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang;

Hôm nay, ngày tháng năm Chúng tôi đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Bên A (bên bán) CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT AN GIANG

- Do ông:
- Chức vụ: làm đại diện.
- Địa chỉ: Số 64 C, Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Bình, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang, Việt Nam.
- Điện thoại: 0296.3852420 – 0296.3856193 Fax: 0296.3853320
- Email: ctyxshtag@gmail.com
- Tài khoản: 6700211000031 tại NHNo&PTNTVN – Chi nhánh An Giang.
- Mã số thuế: 1600190393.

Bên B (bên mua):

- Do ông (bà):
- Chức vụ: làm đại diện.
- Địa chỉ:
- Điện thoại: Fax:
- Email:
- Tài khoản: tại Ngân hàng
- Mã số thuế:

Qua thương lượng, hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1: Sản phẩm mua bán, đơn giá



- Bên A bán giấy vụn cho bên B:

1.1 Sản phẩm là giấy vụn, thuộc loại giấy Couché matt đã qua in ấn (tờ vé số đã vô hiệu hoá, phần cùi vé số, đã hết thời hạn lưu trữ của các kỳ vé từ 3K1/2019 đến kỳ vé 2K4/2020; Phần giấy có mộc được cắt ra từ tờ vé số). Bao gồm loại vé mặt trước không bóng và loại vé mặt trước bóng (có phun UV, hoặc tráng PE trên mặt trước tờ vé – gọi tắt là giấy bóng); Giấy vụn vé số đã được đóng bao và phân loại theo kỳ phát hành.

1.2 Số lượng:

- + Loại giấy **thường (không bóng) 110 tấn;**
- + Loại giấy **bóng 30 tấn.**

(Trọng lượng chính xác có thể dao động so với số lượng trên)

1.3 Đơn giá: (giá bao gồm 10% thuế GTGT)

- + Loại giấy **thường (không bóng):** đ/kg;
- + Loại giấy **bóng:** đ/kg.

1.4 Thành tiền:

- Loại giấy **thường (không bóng):**đồng
- Loại giấy **bóng:**đồng

Tổng số tiền thanh toán là :

(Số tiền bằng chữ:).

Điều 2: Phương thức giao nhận và thời gian thực hiện

- Giấy vụn được giao nhận theo thực tế cân giấy của từng đợt, mỗi đợt cân của 1 tháng vé số thanh huỷ đã hết hạn lưu trữ, tính từ kỳ vé K1 đến K4 (hoặc K5) của mỗi tháng. Số lượng khoảng từ 14 tấn đến 16 tấn giấy vụn. Trong trường hợp bên B bỏ một đợt không cân giấy vụn mà không có lý do chính đáng thì phải chịu phạt tiền lưu kho của số lượng giấy vụn đợt đó, đợt kế tiếp phải chuẩn bị phương tiện vận chuyển để cân giấy với số lượng bằng hai đợt cộng lại. Nếu bên B bỏ 2 đợt liên tiếp không cân giấy vụn mà không có lý do chính đáng (lý do chính đáng được bên A chấp nhận) thì coi như không thực hiện Hợp đồng.

- Giấy vụn được giao theo từng đợt cách nhau khoảng 30 ngày; Trong trường hợp đặc biệt (giấy vụn chưa đủ số lượng; hoặc người mua có lý do chính đáng – được Công ty chấp thuận thì có thể thời gian giao hàng giữa 2 đợt cách nhau trên 30 ngày, nhưng không được quá 50 ngày). Giao hàng vào các ngày từ thứ Hai đến thứ Tư của tuần giữa tháng, trong giờ làm việc của bên bán (sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ). Bên A thông báo cho bên B biết cụ thể ngày cân và số lượng sẽ cân.

- Giấy vụn được cân trọng lượng và thực hiện giao nhận ngay tại kho của bên A, với cùng địa chỉ trên.

- Hai bên cử đại diện thực hiện việc giám sát cân của từng mã cân và giao nhận giấy vụn.

- Bên B chịu toàn bộ chi phí bốc xếp, vận chuyển và các chi phí phát sinh khác.

Điều 3: Phương thức thanh toán

- Hình thức thanh toán: Bằng chuyển khoản hoặc tiền mặt.
- Bên B thanh toán dứt điểm cho bên A ngay sau mỗi đợt giao nhận giấy vụn, bên A xuất hoá đơn GTGT cho bên B theo số lượng thực tế cân của từng đợt.

Điều 4: Bảo đảm thực hiện hợp đồng

4.1 Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu như sau:

- **Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng là** đồng (số tiền viết bằng chữ, (tương đương với 3% giá trị hợp đồng).

- **Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng:** Từ ngày đến ngày

- **Hình thức:** Nộp thế chấp bằng tiền cho bên A (tiền mặt hoặc chuyển khoản) và uỷ quyền cho bên A gửi tiết kiệm có kỳ hạn 12 tháng tại Ngân hàng bên A chọn. Tổng số tiền vốn gốc và lãi của Sổ tiết kiệm này sẽ được bên A thanh toán trả lại cho bên B khi kết thúc hợp đồng, với điều kiện thực hiện trọn vẹn hợp đồng đã ký kết.

- **Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng:** kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết thời gian thực hiện nghĩa vụ hợp đồng (từ ngày đến hết ngày).

4.2 Xử lý tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng:

Khi bên B vi phạm các nội dung cam kết trong hợp đồng như: quá 2 đợt liên tiếp không cân giấy vụn mà không có lý do chính đáng (lý do chính đáng được bên A chấp nhận), ..v.v, hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng thì bên B không được nhận lại số tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng, số tiền trên sẽ sung vào công quỹ của bên A (bao gồm cả vốn gốc và lãi).

Điều 5: Trách nhiệm, quyền hạn của bên A

5.1. Trách nhiệm:

- Thực hiện đầy đủ nội dung của Hợp đồng.
- Xuất hoá đơn GTGT theo từng đợt cân giấy vụn.
- Phối hợp với bên B tổ chức thực hiện cân giấy vụn.

5.2. Quyền hạn:

- Yêu cầu bên B thanh toán đủ số tiền, đúng thời hạn.
- Xử lý số tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng đang giữ (Sổ tiết kiệm của bên B) khi bên B vi phạm hợp đồng.

Điều 6: Trách nhiệm, quyền hạn của bên B:

6.1. Trách nhiệm:

- Thực hiện đầy đủ nội dung của Hợp đồng.
- Nộp đủ, đúng thời gian tiền đảm bảo thực hiện Hợp đồng.
- Thực hiện cân giấy vụn đúng hạn.
- Chuyển trả tiền mua giấy vụn đúng thời hạn.
- Phối hợp với bên A tổ chức cân giấy vụn.



- Cùng với bên A thực hiện thủ tục thanh lý Hợp đồng khi kết thúc hợp đồng theo qui định.

6.2. Quyền hạn:

- Yêu cầu bên A:

+ Xuất hoá đơn GTGT bán giấy vụn.

+ Trả lại tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng khi Hợp đồng đã thực hiện xong.

Điều 7: Xử lý khi vi phạm hợp đồng

- Khi bên B vi phạm:

+ Về thời hạn cân giấy vụn: Bên B phải trả tiền lưu kho cho bên A mỗi ngày vi phạm là 0,2%, tính trên tổng số tiền của đợt cân giấy vụn vi phạm.

+ Vi phạm các nội dung cam kết khác trong Hợp đồng thì phải bồi thường những thiệt hại đã gây ra cho bên A.

- Khi bên A vi phạm:

+ Vi phạm các nội dung cam kết khác trong Hợp đồng thì phải bồi thường những thiệt hại đã gây ra cho bên B.

Điều 8. Điều khoản chung

- Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu có khó khăn phát sinh thì phải báo ngay bằng văn bản cho bên kia để cùng nhau giải quyết. Mọi tranh chấp, nếu hai bên không tự thoả thuận được, sẽ được giải quyết tại toà án kinh tế tỉnh An Giang.

- Sau khi thực hiện xong Hợp đồng, hai bên cùng tiến hành thanh lý dứt điểm Hợp đồng này.

- Hợp đồng này có hiệu lực **từ ngày** **đến hết ngày**; và được lập thành 4 bản, mỗi bên giữ 2 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN B

ĐẠI DIỆN BÊN A